NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

TÀI LIỆU KIỂM THỬ

Yêu cầu nhóm sinh viên hoàn thành tài liệu kiểm thử cho đồ án đã được giao theo biểu mẫu đính kèm.

Version 1.0



Bộ môn Công nghệ phần mềm Khoa Công nghệ thông tin Đại học Khoa học tự nhiên TP HCM

MỤC LỤC

| 1 | Thông tin nhóm | | 2 | |
|---|----------------|--------|--------------------------|------------------------------|
| 2 | Κέ | ě hoạ | nch kiểm thử (Test Plan) | Error! Bookmark not defined. |
| 3 | Τe | est ca | ase | 3 |
| | 3.1 | Dan | h sách các test case | 3 |
| | 3.2 | Đặc | tả các test case | 4 |
| | 3.2 | 2.1 | Test case 1 | 4 |
| | 3.2 | 2.2 | Test case 2 | 4 |

TÀI LIỆU KIỂM THỬ

Tài liệu tập trung vào các chủ đề:

- ✓ Tạo ra tài liệu kiểm thử phần mềm.
- ✓ Hoàn chỉnh tài liệu kiểm thử phần mềm với các nội dung:
 - Kế hoạch kiểm thử (Test plan)
 - Các test case
- ✓ Đọc hiểu tài liệu kiểm thử phần mềm.

1 Thông tin nhóm

Website / Facebook nhóm: https://www.facebook.com/groups/158689141396223/

| MSSV | Họ Tên | Email | Điện thoại |
|---------|------------------|--------------------------------|-------------|
| 1512119 | Chu Minh Đức | ducvt97@gmail.com | 0868459305 |
| 1512148 | Lê Thị Kim Hạnh | hanhkim130497@gmail.com | 01643917185 |
| 1512182 | Nguyễn Khánh Hòa | nguyenkhanhhoalk@gmail.com | 0981958993 |
| 1512183 | Nguyễn Văn Hoàn | nguyenvanhoan2131997@gmail.com | 0961657097 |
| 1512221 | Lê Văn Hưng | Hungctt2907@gmail.com | 0945127281 |

2 Test case

2.1 Danh sách các test case

| STT | Tên test case | Đối tượng test | Ý nghĩa |
|-----|--|---------------------------------|--|
| 1 | Đăng nhập lỗi | Giao diện: đăng nhập. | Thông báo người dùng đăng nhập bị lỗi. |
| 2 | Đăng nhập đúng | Giao diện: đăng nhập. | Đăng nhập vào hệ thống để sử dụng phần mềm. |
| 3 | Chưa chọn món | Giao diện: Chọn món | Thông báo người dùng Lỗi chưa chọn món. |
| 4 | Chưa chọn số lượng món | Giao diện: Chọn món | Thông báo người dùng Lỗi chưa chọn số lượng món |
| 5 | Chưa chọn bàn | Giao diện: Chọn món | Thông báo người dùng Lỗi chưa chọn bàn |
| 6 | Thêm món thành công | Giao diện: Chọn món | Thông báo người dùng thêm món thành công |
| 7 | Đăng kí tài khoản thành công | Giao diện: Đăng kí tài khoản | Thông báo người dùng Đã đăng kí tài khoản thành công |
| 8 | Trùng User đã có khi Đăng kí tài khoản | Giao diện: Đăng kí tài khoản | Thông báo người dùng Lỗi User này đã tồn tại |
| 9 | Không trùng | Giao diện: Đăng kí tài | Thông báo người |

| | khớp mật khẩu | khoản | dùng: Mật khẩu của |
|----|--------------------|---------------------|--------------------|
| | khi Đăng kí tài | | bạn nhập không |
| | khoản | | trùng khớp |
| 10 | Lỗi hiển thị Ngày, | Giao diện: Chọn món | Lỗi hiển thị ngày |
| | tháng, năm | | tháng năm |

2.2 Đặc tả các test case

[Sinh viên chọn và trình bày đặc tả của vài (9-10) test case quan trọng nhất]

2.2.1 Test case 1: Đăng nhập đúng

| Đăng nhập đúng | |
|------------------|--|
| Related Use case | ĐĂNG NHẬP |
| Context | Đăng nhập vào hệ thống |
| Input Data | Tên đăng nhập, Mật khẩu |
| Expected Output | Hiển thị Message: Đăng nhập thành công Message biến mất. Chuyển sang màn hình chọn món. |
| Test steps | Bước 1. Nhập Username Bước 2: Nhập Password Bước 3: Click vào Check Box là Nhân viên hay Quản lý Bước 4: Ấn button Đăng nhập |

2.2.2 Test case 2: Đăng nhập lỗi

| Đăng nhập lỗi | |
|------------------|---|
| Related Use case | ĐĂNG NHẬP |
| Context | Đăng nhập để vào hệ thống |
| Input Data | Tên đăng nhập, Mật khẩu |
| Expected Output | Hiển thị Message: Đăng nhập không thành công! Kiểm tra lại Username hoặc Password Message biến mất. |

| | Trở về Màn hình đăng nhập |
|------------|--|
| Test steps | Bước 1. Nhập Username |
| | Bước 2: Nhập Password |
| | Bước 3: Click vào Check Box là Nhân viên hay Quản lý |
| | Bước 4: Ấn button Đăng nhập |

3.2.3 Test case 3: Chưa chọn món

| Chưa chọn món | |
|------------------|--|
| Related Use case | Gọi món/ Thêm món/ Chuyển món |
| Context | Nhân viên thực hiện yêu cầu chọn món của khách hàng. Nhân viên nhấn button "Thêm" mà quên nhấn vào mục chọn món ăn |
| Input Data | Vị trí bàn ăn, Món ăn, Số lượng món ăn |
| Expected Output | Hiển thị Message: Món ăn chưa được chọn. Message biến mất. Trở vệ màn hình chọn món. |
| Test steps | Bước 1: Chọn vị trí bàn ăn. Bước 2: Chọn món ăn Bước 3: Chọn số lượng món ăn Bước 4: Ấn button Thêm |

3.2.4 Test case 4: Chưa chọn số lượng món ăn

| Chưa chọn số lượng món | |
|---------------------------|--|
| Related Use case | Gọi món/ Thêm món/ Chuyển món |
| Context | Nhân viên thực hiện yêu cầu chọn món của khách hàng. Nhân viên nhấn button "Thêm" mà quên chọn số lượng món ăn |
| Input Data | Vị trí bàn ăn, Món ăn, Số lượng món ăn |
| Expected Output | Hiển thị Message: Số lượng món ăn chưa được chọn. |

| | Message biến mất. Trở vệ màn hình chọn món. |
|------------|--|
| Test steps | Bước 1: Chọn vị trí bàn ăn. Bước 2: Chọn món ăn |
| | Bước 3: Chọn số lượng món ăn Bước 4: Ấn button Thêm |

3.2.5 Test case 5: Chưa chọn bàn

| Chưa chọn bàn | |
|------------------|---|
| Related Use case | Gọi món/ Thêm món/ Chuyển món |
| Context | Nhân viên thực hiện yêu cầu chọn món của khách hàng. Nhân viên nhấn button "Thêm" mà quên chọn vị trí bàn ăn của khách hàng |
| Input Data | Vị trí bàn ăn, Món ăn, Số lượng món ăn |
| Expected Output | Hiển thị Message: Vị trí bàn chưa được chọn. Message biến mất. Trở vệ màn hình chọn món. |
| Test steps | Bước 1: Chọn vị trí bàn ăn. Bước 2: Chọn món ăn Bước 3: Chọn số lượng món ăn Bước 4: Ấn button Thêm |

3.2.6 Test case 6

| Thêm món thành công | |
|------------------------|--|
| Related Use case | Gọi món/ Thêm món/ Chuyển món |
| Context | Nhân viên thực hiện yêu cầu chọn món của khách hàng. |
| Input Data | Vị trí bàn ăn, Món ăn, Số lượng món ăn |
| Expected Output | Hiển thị Massage: Thêm món thành công. |
| | Mất Message. |

| | Trở lại giao diện chọn món. |
|------------|---|
| Test steps | Bước 1: Chọn vị trí bàn ăn. Bước 2: Chọn món ăn Bước 3: Chọn số lượng món ăn Bước 4: Ấn button Thêm |

3.2.7 Test case 7: Đăng kí tài khoản thành công

| Đăng kí tài khoản thành công | |
|------------------------------------|---|
| Related Use case | Thêm tài khoản Nhân viên, Quản lý |
| Context | Có nhân viên hoặc quản lý mới. => Tạo tài khoản mới |
| Input Data | Tên đăng nhập, Mật khẩu, Tên hiển thị, Ngày sinh, Số điện thoại, Địa chỉ |
| Expected Output | Hiển thị Message: Đăng kí tài khoản thành công Message biến mất. Trở lại màn hình Đăng kí tài khoản |
| Test steps | Bước 1: Điền UserName Bước 2: Điền Password Bước 3: Xác nhận Mật khẩu Bước 4: Tên hiển thị Bước 5: Điền Ngày sinh Bước 6: Điền số điện thoại Bước 7: Điền địa chỉ Bước 8: Ấn Button Thêm tài khoản. |

3.2.8 Test case 8: Trùng User

| Trùng User | |
|------------------|-----------------------------------|
| Related Use case | Thêm tài khoản Nhân viên, Quản lý |

| Context | Có nhân viên hoặc quản lý mới. => Tạo tài khoản mới |
|-----------------|---|
| Input Data | Tên đăng nhập, Mật khẩu, Tên hiển thị, Ngày sinh, Số điện thoại, Địa chỉ |
| Expected Output | Hiển thị Message: Username này đã tồn tại, vui lòng nhập tên khác. Message biến mất. Trở lại màn hình đăng kí tài khoản |
| Test steps | Bước 1: Điền UserName Bước 2: Điền Password Bước 3: Xác nhận Mật khẩu Bước 4: Tên hiển thị Bước 5: Điền Ngày sinh Bước 6: Điền số điện thoại Bước 7: Điền địa chỉ Bước 8: Ấn Button Thêm tài khoản. |

3.2.9 Test case 9: Không khớp mật khẩu khi Đăng kí tài khoản

| Không khớp mật khẩu | |
|------------------------|---|
| Related Use case | Thêm tài khoản Nhân viên, Quản lý |
| Context | Có nhân viên hoặc quản lý mới. => Tạo tài khoản mới |
| Input Data | Tên đăng nhập, Mật khẩu, Tên hiển thị, Ngày sinh, Số điện thoại, Địa chỉ |
| Expected Output | Hiển thị Message: Mật khẩu không trùng khớp. Message biến mất. Trở lại màn hình Đăng kí tài khoản |
| Test steps | Bước 1: Điền UserName Bước 2: Điền Password Bước 3: Xác nhận Mật khẩu |

| Bước 4: Tên hiển thị |
|-----------------------------------|
| Bước 5: Điền Ngày sinh |
| Bước 6: Điền số điện thoại |
| Bước 7: Điền địa chỉ |
| Bước 8: Ấn Button Thêm tài khoản. |

3.2.10 Test case 10: Lỗi hiển thị thời gian

| Lỗi hiển thị Thời gian | |
|---------------------------|--|
| Related Use case | Thống kê hóa đơn. |
| Context | Khi người dùng thống thống kê các hóa đơn đã bán trong khoản thời gian nào đó. Tuy nhiên, khi xem xét lại thì thời gian trên hệ thống đã bị hiển thị sai. Ví dụ: Hệ thống hiển thị ngày 30/2/2017, Sản phẩm bán, Số lượng, |
| Input Data | Ngày, tháng, năm |
| Expected Output | Hệ thống đưa ra danh sách các mặt hàng đã bán trong thời gian nào đó. |
| Test steps | Bước 1: Click vào menu: Thống kê hóa đơn Bước 2: Chọn khoảng thời gian cần thống kê. Bước 3. Chọn hình thức thống kê (Theo ngày, tuần, tháng, năm). Bước 4: Chọn Button Thống kê |